

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC HỌC VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN I

NGUYỄN ĐỨC THẠCH*

Ngày nhận bài: 23/03/2016; ngày sửa chữa: 15/05/2017; ngày duyệt đăng: 16/05/2017.

Abstract: The article analyses situation of learning management at People's Police College I and points out main causes of the existing problems. Also, the article proposes some measures to improve quality of learning management at the college in order to meet requirements of reality and society in the context of industrialisation.

Keywords: Situation, measures, managing, learning, student, people's police.

1. Đặt vấn đề

Tại Chỉ thị số 14/CT-BCA ngày 23/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc chấn chỉnh nề nếp, kỉ luật, kỉ cương, tăng cường công tác quản lý giáo dục học viên (QLGDHV) trong các học viện, trường công an nhân dân (CAND) đã chỉ rõ: "Công tác QLGDHV trong các học viện, trường CAND là một công tác hết sức quan trọng, góp phần vào việc hình thành và phát triển nhân cách người cán bộ CAND theo mục tiêu đào tạo"[1]. Ngày 02/12/2015, Tổng cục Chính trị CAND ban hành Công văn số 14247/X11-X14 về việc tăng cường công tác QLGDHV đã tiếp tục khẳng định: "Xác định nhiệm vụ QLGDHV là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2016-2017". Quán triệt chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Công an, Tổng cục Chính trị CAND, Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I luôn xác định công tác QLGDHV là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa then chốt trong việc giáo dục, đào tạo, rèn luyện, hoàn thiện nhân cách học viên để đáp ứng yêu cầu bổ sung lực lượng cho Công an các tỉnh, thành phố khu vực miền Bắc. Đảng ủy - Ban Giám hiệu Nhà trường luôn xác định đúng và đêrta mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của công tác QLGDHV thông qua các chương trình công tác năm học của nhà trường, cụ thể: trong năm học 2016-2017, đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ "QLGDHV đảm bảo giữ vững kỉ luật, kỉ cương, chấp hành nghiêm điều lệnh; thường xuyên tổ chức tốt các hoạt động thi đua trong phong trào học tập tốt, rèn luyện tốt khối học viên". Đây là quan điểm chỉ đạo có ý nghĩa xuyên suốt để các đơn vị chức năng của Nhà trường đề ra các biện pháp, phương pháp thực hiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ QLGDHV góp phần nâng cao chất lượng công tác GD-ĐT.

Bài viết nêu lên thực trạng, từ đó đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác QLGDHV tại Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I.

2. Thực trạng công tác QLGDHV tại Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I

Kết quả quá trình tìm hiểu và khảo sát cho thấy, thực trạng giáo dục học viên của Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I hiện nay còn có một số tồn tại, hạn chế nhất định. Cụ thể: Tinh thần, thái độ, động cơ học tập của một số học viên chưa tốt, chưa tận dụng hết thời gian nghiên cứu tự học hoặc học tập mang tính đối phó, lúng túng trong phương pháp học tập và làm bài thi, chủ quan, thiếu tích cực nghiên cứu tự học dẫn đến kết quả học tập như mong muốn. Tình hình học viên vi phạm các lỗi thông thường còn xảy ra nhiều; vi phạm quy chế thi ở mức độ nhẹ...; diễn biến, biểu hiện tiêu cực của học viên chưa được giáo viên chủ nhiệm (GVCN), cán bộ lớp phát hiện kịp thời. Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân cơ bản sau:

- Đối tượng học viên của Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I không đồng đều, có học viên là lính nghĩa vụ, cán bộ cử đi học, có học viên là người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, hoàn cảnh khó khăn; có học viên là học sinh phổ thông trung học, thậm chí là học sinh trường chuyên, lớp chọn trúng tuyển; về độ tuổi, trình độ, tâm lí, hoàn cảnh gia đình khác nhau; Nhà trường hiện đang đào tạo với hai bậc học là cao đẳng và trung cấp; trang thiết bị và phòng học thì chưa đáp ứng kịp yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu, học tập cho học viên.

- Hoạt động của một số trang mạng xã hội thiếu tính tích cực, tính giáo dục, thậm chí là phản cảm đã tác động không nhỏ đến đời sống tinh thần của một số học viên. Trong khi đó, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học viên ở lớp học, chi đoàn, chi bộ nhiều mặt còn hạn chế.

- Công tác nắm tình hình, trao đổi thông tin về tình hình học tập, rèn luyện của học viên giữa Phòng Quản lí học viên với một số đơn vị như các Khoa chuyên ngành, Bộ môn, Trung tâm; giữa giảng viên và GVCN còn chậm, chưa kịp thời.

* Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I

- Đội ngũ cán bộ GVCN chưa đồng đều về trình độ, năng lực nghiệp vụ sư phạm và thiếu ổn định; một số GVCN chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, tác phong nghề nghiệp chưa chuẩn mực, chưa nắm chắc tình hình học viên dẫn đến những tồn tại trong học viên chưa được phát hiện kịp thời để chấn chỉnh, khắc phục.

- Một số cán bộ lớp, cán bộ tiểu đội, cán bộ đoàn; cấp ủy trong khối học viên chưa gương mẫu, năng lực quản lí, điều hành còn hạn chế...

3. Một số biện pháp nâng cao chất lượng công tác QLGDHV tại Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I

Để khắc phục những hạn chế, tồn tại nêu trên nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng công tác QLGDHV trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ, thường xuyên một số biện pháp sau:

- Nhà trường thường xuyên quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản của Bộ Công an, của Tổng cục Chính trị CAND, của Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I về công tác QLGDHV, cụ thể như: Chỉ thị số 05/CT-BCA ngày 19/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục đẩy mạnh phong trào “CAND học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” giai đoạn 2013 - 2018; Chỉ thị số 05/CT-BCA-X11 ngày 10/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục chấn chỉnh nền nếp, kỉ luật, kỉ cương, tăng cường công tác QLGDHV các học viện, trường CAND; Công văn số 14247/X11-X14 ngày 02/12/2015 của Tổng cục Chính trị CAND và Hệ thống các văn bản liên quan đến công tác QLGDHV của Nhà trường.

- Nhà trường cần thường xuyên chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho học viên và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng và hiệu quả công tác QLGDHV. Phòng Quản lí học viên cần tập trung đi sâu đổi mới nội dung, biện pháp, phương pháp giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, lí tưởng cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành nghiêm Pháp luật, Điều lệnh CAND, giáo dục kĩ năng sống cho học viên như: giáo dục về lập trường, quan điểm tin tưởng tuyệt đối vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, về xây dựng nhân cách người cán bộ, chiến sĩ CAND theo 6 điều Bác Hồ dạy; về ý thức trách nhiệm trong học tập và rèn luyện của học viên.

- Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn, bố trí cán bộ, giảng viên có năng lực nghiệp vụ sư phạm, có trách nhiệm, có phẩm chất đạo đức trong sáng để phân công làm công tác GVCN. GVCN phải là những tấm gương sáng, mẫu mực về mọi mặt, luôn rèn luyện phấn đấu học hỏi để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, phải làm tốt công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện các diễn biến tâm lí của học viên, chủ động làm tốt công tác

phòng ngừa học viên vi phạm nội quy, quy chế, pháp luật; không ngừng nâng cao vai trò, trách nhiệm của mình, phát huy tinh thần tự giác, tự quản trong học tập, nâng cao chất lượng tự quản học viên. Đồng viên, hướng dẫn học viên sử dụng hiệu quả thời gian thực hiện các khâu trong quá trình học tập, tự học, tự nghiên cứu để thực hiện tốt kế hoạch, lịch trình học tập, rèn luyện.

- Nhà trường cần quản lí chặt chẽ hoạt động giáo dục học viên; tăng cường công tác kiểm tra, xử lí nghiêm những trường hợp học viên vi phạm quy định về quản lí, giáo dục học viên của Bộ Công an, Bộ GD-ĐT, Tổng cục Chính trị CAND và của Nhà trường; giữ vững kỉ cương, kỉ luật. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội điều lệnh các nhà trường, trực ban quản lí học viên, trực ban lớp học trong công tác kiểm tra học viên thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện, sinh hoạt. Đồng thời, thường xuyên động viên, khen thưởng kịp thời đối với những học viên có thành tích xuất sắc và nhân rộng điển hình tiên tiến trong học tập và rèn luyện; phối hợp với Đoàn Thanh niên nhà trường triển khai thực hiện thường xuyên, có hiệu quả các hình thức giáo dục như: câu lạc bộ học tập; câu lạc bộ kĩ năng nghề nghiệp; tủ sách thanh niên; ngày hội văn hóa giao thông, tiếp lửa truyền thống...

- GVCN luôn chủ động nắm vững tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu của các học viên, các mối quan hệ, sinh hoạt của học viên; kịp thời đề nghị các đơn vị có liên quan tổ chức lắng nghe phản ánh tình hình của học viên để động viên, giải quyết và có các biện pháp quản lí, giáo dục cho phù hợp; phải luôn công khai, dân chủ trong thực hiện các chế độ, chính sách trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt về tiêu chuẩn; thi đua khen thưởng; phân loại học viên.

T trước những thách thức, khó khăn mà xã hội và thực tiễn công tác đang đặt ra, để công tác QLGDHV đạt hiệu quả cao, Nhà trường cần thực hiện tổ chức giáo dục lí tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống cho học viên; tổ chức giáo dục động cơ, mục đích và tinh thần thái độ học tập theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo góp phần đẩy mạnh phong trào học tập tốt của học viên; giáo dục ý thức chấp hành điều lệnh CAND góp phần rèn luyện lễ tiết tác phong, tính tổ chức kỉ luật của người cán bộ chiến sĩ CAND; tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị trong nhà trường nhằm nâng cao thành tích học tập, ý thức rèn luyện của học viên; các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác QLGDHV; vai trò, trách nhiệm của ban cán sự lớp, cán bộ tiểu đội, Ban chấp hành chi đoàn, cấp ủy chi bộ những thành tích đạt được trong công tác QLGDHV. Phòng Quản lí học viên kịp thời triển khai các văn bản của Bộ Công an, của Bộ GD-ĐT, của Nhà trường trong công tác QLGDHV; phòng Quản lí học viên cần phải chủ động, sáng tạo hơn trong công tác QLGDHV; cần phải đổi mới nội dung và hình

(Xem tiếp trang 25)

Để quá trình đào tạo đạt hiệu quả, ngoài việc quan tâm đầu tư của nhà nước (nguồn ngân sách trong Đề án), các nhà trường cần tích cực phát huy vốn nội lực, công tác xã hội hóa để tập trung đầu tư, ưu tiên bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu học tập theo yêu cầu đào tạo, như: ưu tiên bố trí giảng đường, phòng học chuyên dùng, thao trường, bãi tập cho các lớp đào tạo GV, giảng viên GDQP&AN; tạo điều kiện thuận lợi về nơi ăn ở, sinh hoạt; quan tâm, bảo đảm đầy đủ các chế độ, chính sách, trang bị nhiều vật dụng sinh hoạt. Kết thúc mỗi khóa học, cần tiến hành rút kinh nghiệm công tác tổ chức đào tạo, kịp thời điều chỉnh, bổ sung những vấn đề mới cho các khóa học tiếp theo.

3.3. Quản lý đầu ra: Trong quá trình đào tạo, cần xây dựng được tiêu chuẩn của HV, SV tốt nghiệp phù hợp với mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ của GV GDQP&AN. Cần xây dựng hồ sơ nghề nghiệp và hồ sơ năng lực của HV, SV. Những HV, SV tốt nghiệp bao gồm cả nữ có đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định, có đủ sức khỏe và các phẩm chất, tư cách của người chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam, đủ mọi điều kiện để được xét phong hàm sĩ quan dự bị theo quy định của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và quy định của Chính phủ về sĩ quan dự bị Quân đội nhân dân Việt Nam nếu có nhu cầu; có đầy đủ kiến thức, năng lực chuyên môn, các kĩ năng sư phạm cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy học môn GDQP&AN ở các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học.

* * *

Để thực hiện mục tiêu đến năm 2020 đáp ứng 90% nhu cầu GV và 70% nhu cầu giảng viên GDQP&AN cho

các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học, các đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo GV, giảng viên GDQP&AN nói chung và các trường đại học Sư phạm nói riêng cần nỗ lực nhiều hơn nữa trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, công tác quản lý, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhằm từng bước nâng cao chất lượng đào tạo trong bối cảnh hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Thủ tướng Chính phủ (2010). *Quyết định số 472/QĐ-TTg ngày 12/04/2010 về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề giai đoạn 2010-2016”*.
- [2] Thủ tướng Chính phủ (2014). *Quyết định số 607/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020”*.
- [3] Bộ GD-ĐT (2012). *Chương trình giáo dục quốc phòng - an ninh* (Ban hành kèm theo Thông tư số: 31/2012/TT-BGDĐT ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [4] Trần Khánh Đức (2004). *Quản lý và kiểm định chất lượng đào tạo nhân lực theo ISO và TQM*. NXB Giáo dục.
- [5] Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Quốc Chí - Nguyễn Thị Mỹ Lộc (1999). *Khoa học tổ chức và quản lý - một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Thống kê.

Biện pháp nâng cao chất lượng...

(Tiếp theo trang 21)

thức tổ chức các phong trào thi đua học tập và rèn luyện, đặc biệt là tổ chức các hoạt động ngoài giờ cho học viên; nâng cao trách nhiệm của các đơn vị trong nhà trường đối với công tác QLGDHV; yêu cầu các đơn vị Khoa, Phòng, Bộ môn, Trung tâm, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... xem xét, tiếp thu những ý kiến đóng góp của học viên và có biện pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại, thiếu sót nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục đào tạo của Nhà trường. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Công an (2004). *Chỉ thị số 14/CT-BCA ngày 23/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc chấn chỉnh nền nếp, kỉ luật, kỉ cương, tăng cường công tác quản lý giáo dục học viên trong các học viện, trường công an nhân dân*.

- [2] Bộ Công an (2015). *Công văn số 14247/X11-X14 ngày 02/12/2015 của Tổng cục Chính trị công an nhân dân về việc tăng cường công tác quản lý giáo dục học viên*.
- [3] Bộ Công an (2013). *Chỉ thị số 05/CT-BCA ngày 19/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Công an nhân dân học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy” giai đoạn 2013-2018*.
- [4] Bộ Công an (2015). *Chỉ thị số 05/CT-BCA-X11 ngày 10/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an về tiếp tục chấn chỉnh nền nếp, kỉ luật, kỉ cương, tăng cường công tác quản lý giáo dục học viên các học viện, trường công an nhân dân*.
- [5] Trần Kiểm (2008). *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Hệ thống các văn bản liên quan đến công tác quản lý giáo dục học viên của Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I.